

Số: 51/2026/TT-BXD

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2026

THÔNG TƯ

Ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 130/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 33/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 223/2026/NĐ-CP về tàu bay và khai thác tàu bay;

Căn cứ Nghị định số 221/2026/NĐ-CP về Nhà chức trách hàng không Việt Nam và quản lý an toàn hàng không;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và An toàn giao thông và Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Các Thông tư sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành:

a) Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay;

b) Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT ngày 31 tháng 03 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay;

c) Thông tư số 21/2017/TT-BGTVT ngày 30 tháng 06 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay và Thông tư số 03/2016/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2016

của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay;

d) Thông tư số 56/2018/TT-BGTVT ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay;

đ) Thông tư số 42/2020/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay;

e) Thông tư số 11/2022/TT-BGTVT ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay;

g) Thông tư số 25/2022/TT-BGTVT ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về công tác bảo đảm chuyến bay chuyên cơ, chuyên khoang;

h) Thông tư số 09/2023/TT-BGTVT ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

i) Thông tư số 27/2024/TT-BGTVT ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

k) Thông tư số 65/2024/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Thông tư số 09/2023/TT-BGTVT ngày 09 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay ban hành kèm theo Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT và các Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

l) Thông tư số 03/2025/TT-BXD ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.

3. Bãi bỏ Chương III Thông tư số 71/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư đề cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, hàng không dân dụng và thanh tra thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

4. Các văn bản quy phạm pháp luật, tài liệu của ICAO, IATA được dẫn chiếu trong Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay ban hành kèm theo Thông tư này khi được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản, tài liệu được sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp

1. Hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, phê chuẩn, công nhận giấy phép, giấy chứng nhận, năng định đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục được xem xét, giải quyết theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Các giấy chứng nhận, giấy phép, năng định, phê chuẩn, công nhận, chấp thuận đã cấp cho nhân viên hàng không trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục có giá trị sử dụng cho đến hết thời hạn hiệu lực ghi trên giấy phép, giấy chứng nhận, năng định, phê chuẩn, công nhận, chấp thuận đã được cấp.

3. Chức năng và tiêu chuẩn giám sát viên an toàn hàng không quy định tại Điều 20 của Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay ban hành kèm theo Thông tư này được áp dụng từ 01 tháng 01 năm 2027. Trong thời gian từ ngày 01 tháng 07 năm 2026 đến 31 tháng 12 năm 2026 tiếp tục được thực hiện theo quy định đang được áp dụng trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

4. Đối với các quy định về đào tạo, huấn luyện và tiêu chuẩn năng định tại Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay ban hành kèm theo Thông tư này:

a) Trong thời gian từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đến ngày 30 tháng 6 năm 2027, các tổ chức, cá nhân liên quan tiếp tục thực hiện theo các quy định đang được áp dụng trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đối với một số nội dung sau: yêu cầu về kiến thức đối với giấy phép bảo dưỡng tàu bay (Điều 374); chương trình huấn luyện bảo dưỡng cơ bản (Điều 375); yêu cầu huấn luyện năng định loại tàu bay (Điều 379); chương trình huấn luyện loại tàu bay (Điều 380); chương trình chuyển đổi cấp chứng chỉ chuyên môn cho nhân viên sửa chữa chuyên ngành (Điều 397); yêu cầu trình độ tiếng Anh đối với nhân viên kỹ thuật bảo dưỡng tàu bay, nhân viên sửa chữa chuyên ngành hàng không, tiếp viên hàng không, nhân viên điều độ khai thác bay, giáo viên lý thuyết, giáo viên nhân viên sửa chữa chuyên ngành hàng không, giáo viên tiếp viên hàng không và người đề nghị công nhận giấy phép (khoản 2 Điều 371, khoản 2 Điều 392, khoản 2 Điều 398, khoản 2 Điều 408, điểm b khoản 1 Điều 416, khoản 2 Điều 441, điểm c khoản 1 Điều 448, khoản 4 Điều 456); tiêu chuẩn sát hạch thực hành và kết quả sát hạch

thực hành đối với nhân viên kỹ thuật bảo dưỡng tàu bay và người đề nghị công nhận giấy phép (khoản 6 Điều 387, khoản 7 Điều 456); sát hạch lý thuyết đối với nhân viên kỹ thuật (khoản 3 Điều 464) và yêu cầu huấn luyện lại (khoản 3 Điều 466); yêu cầu hoàn thành khóa học về Pháp luật hàng không dân dụng Việt Nam đối với cấp và công nhận giấy phép dựa trên giấy phép do nhà chức trách hàng không nước ngoài cấp (điểm đ khoản 2, điểm đ khoản 3 Điều 452); các nội dung liên quan đến giáo viên lý thuyết và giáo viên thực hành tại Phần VII của Bộ Quy chế.

Trường hợp các tổ chức, cá nhân đáp ứng đầy đủ các quy định về đào tạo, huấn luyện và tiêu chuẩn năng định tại Thông tư này thì được phép áp dụng sớm các quy định về đào tạo, huấn luyện và tiêu chuẩn năng định trước ngày 01 tháng 7 năm 2027 và thông báo cho Cục Hàng không Việt Nam việc áp dụng sớm.

b) Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2027, các tổ chức, cá nhân liên quan quy định tại điểm a khoản này phải hoàn thành việc đáp ứng và thực hiện theo các quy định tại Thông tư này.

5. Giáo viên nhân viên kỹ thuật bảo dưỡng tàu bay đã được Cục Hàng không Việt Nam phê chuẩn hoặc chấp thuận trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục hoạt động theo phạm vi đã được phê chuẩn hoặc chấp thuận; hồ sơ hoàn thành khóa huấn luyện của giáo viên nhân viên kỹ thuật bảo dưỡng tàu bay được công nhận tương đương theo phạm vi chuyên môn đã được xác lập để thực hiện cấp giấy phép, năng định theo quy định tại Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ Xây dựng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức THPL (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng;
- Cổng Pháp luật quốc gia;
- Báo Xây dựng;
- Lưu: VT, VT&ATGT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Anh Tuấn